Bảng 1: Chỉ tiêu	
VN30F1M (Giá đóng cửa – 06/11/2026)	1,847.8
Khối lượng hợp đồng	223,599
VN30 (Giá đóng cửa – 06/11/2026)	1,846.39
Khối lượng	330,200,541
Chênh lệch **VN30F1M** & **VN30**	1.41

ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

- VN-Index mở cửa giảm ~27đ, cũng là ngưỡng thấp nhất phiên quanh 1,713; tại đây lực mua xuất hiện kéo chỉ số lên ngưỡng cao nhất phiên tại 1,734 & đóng cửa tại 1,725.36 điểm (-0.88%).

- Các hợp đồng giảm điểm mạnh trong phiên giao dịch ngày 06/11/2026. Cùng chiều, VN30-Index giao dịch với khối lượng quanh mức trung bình 20 phiên.

ĐIỂM TIN THỊ TRƯỜNG VN30 CƠ SỞ

- Về mức độ ảnh hưởng, FPT và VIC là hai cổ phiếu tác động kém tích cực nhất lên VN30-Index trong phiên, lần lượt lấy đi 5.21 và 3.33 điểm của chỉ số.

- VN30-Index kết phiên tăng giảm 1.01% so với phiên giao dịch trước, đạt 1,846.39 điểm. Độ rộng nghiêng về bên bán với 19 mã tăng điểm, 01 mã tham chiếu và 10 mã giảm điểm.

- Khối ngoại quay lại mua ròng với giá trị hơn 378 tỷ đồng trên HSX. Tâm điểm chú ý, cổ phiếu KDH được khối ngoại "gom" mạnh nhất với hơn 180 tỷ đồng, tiếp theo sau là VND được mua ròng hơn 99 tỷ đồng; VIX hơn 95 tỷ đồng hay MSN với hơn 85 tỷ đồng. Tại chiều ngược lại, khối ngoại bán ròng nhiều nhất cổ phiếu FPT với giá trị hơn 151 tỷ đồng; tiếp sau đó, hai mã VCB và MBB được bán ròng với giá trị lần lượt là hơn 111 & 43 tỷ đồng.

Hình 1- Phân bổ dòng tiền Nước ngoài



Nguồn: FireAnt

Hình 2- Giá trị Nước ngoài mua ròng (tỷ)



Nguồn: FireAnt

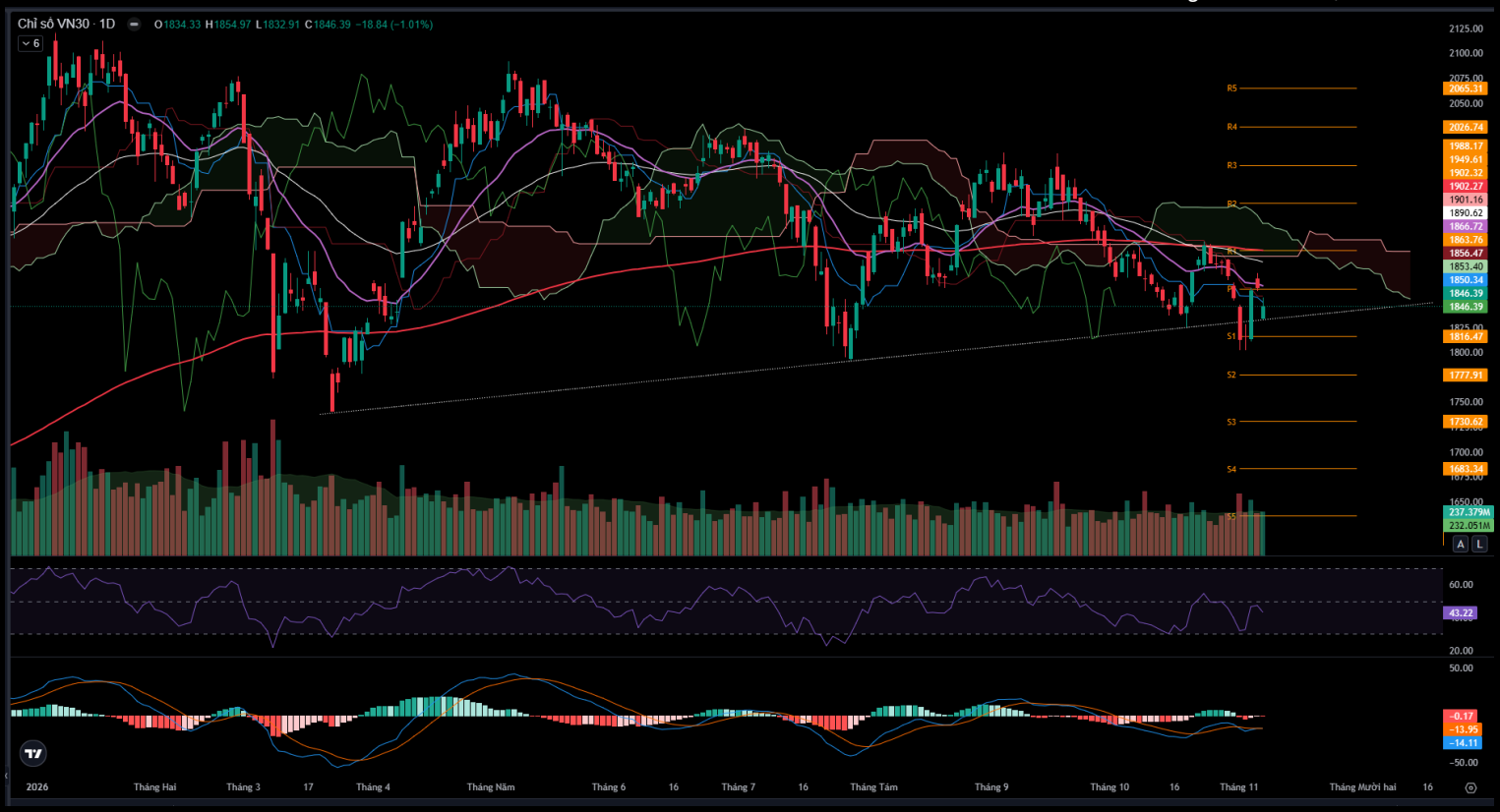
NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG VN30 CƠ SỞ

Phiên giao dịch ngày 06/11/2026, VN30-Index mở cửa giảm mạnh ~30 điểm tại 1,834, sau đó về ngưỡng thấp nhất phiên quanh 1,833; tại đây lực mua xuất hiện kéo chỉ số về khu vực 1,850, rồi về lại 1,839 điểm. Đến phiên chiều, lực mua tiếp tục kéo chỉ số lên cao nhất phiên tại 1,855 & đóng phiên tại 1,846.39 điểm (-1.01%).

Hiện tại, VN30-Index vẫn đóng cửa dưới EMA20, EMA200, EMA50 (khung Daily), tiếp tục giằng co điều chỉnh sau phiên tăng mạnh trước đó, với thanh khoản quanh mức trung bình 20 phiên; khu vực 1,865 – 1,875 sẽ là kháng cự gần và vùng hỗ trợ ngắn hạn tương ứng quanh 1,825 – 1835 điểm.

Hình 3- Chỉ số VN30 cơ sở theo ngày

Nguồn: FireAnt, BT Research



DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HĐTL NGÀY 06/11/2026

Các hợp đồng tương lai chỉ số VN30 giảm điểm trong phiên giao dịch ngày 06/11/2026. Cụ thể, 41I1G7000 (I1G7000) đóng cửa -1.05%, đạt 1,847.8 điểm; 41I1G7000 (I1G8000) -1.17%, đạt 1,848.0 điểm; hợp đồng 41I1G9000 (I1G9000) -1.60% đạt 1,842.0 điểm; hợp đồng 41I1GC000 (I1GC000) -0.78% đạt 1,849.0 điểm. Chỉ số cơ sở VN30-Index kết phiên tại mức 1,846.39 điểm (-1.01%).

Ngoài ra, các hợp đồng tương lai chỉ số VN100 cũng giảm điểm trong phiên giao dịch ngày 06/11/2026. Cụ thể, 41I2G7000 (I2G7000) -0.49% đạt 1,769.8 điểm; 41I2G8000 (I2G8000) -0.61%, đạt 1,763.6 điểm; hợp đồng 41I2G9000 (I2G9000) -0.93%, đạt 1,766.0 điểm; hợp đồng 41I2GC000 (I2GC000) -0.81% đạt 1,767.0 điểm. Chỉ số cơ sở VN100-Index kết phiên ở mức 1,764.30 điểm (-0.72%).

NHẬN ĐỊNH GIAO DỊCH HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

Khối lượng giao dịch I1G4000 tăng 32.58% so với phiên giao dịch trước, đạt 223,599 hợp đồng được khớp lệnh. Khối lượng giao dịch của G5000 đạt 959 hợp đồng (+91.4% so với phiên trước). Khối ngoại quay lại bán ròng với tổng khối lượng trong phiên giao dịch ngày 06/11/2026 đạt 2,150 hợp đồng.

Về xu hướng, F1M đã tích lũy được 34,589 hợp đồng OI từ sau khi chuyển sang sau kỳ mới. Theo thống kê, Tự doanh nắm giữ 1,769 hợp đồng Short & NĐTNN tích lũy lũy kế 6,803 hợp đồng Short. Đánh giá VN30F1M đang giao dịch ngắn hạn trong biên 1,835 – 1,865 điểm.

VN30F1M đang tích lũy số lượng hợp đồng OI, giá tb OI đang giao dịch thấp hơn 11 điểm so với giá F1M, ngoài ra dòng tiền lớn đang tích lũy số lượng HĐ short khá lớn; vì vậy xu hướng Short có thể đang chiếm ưu thế. Ưu tiên quan sát hành động thuận xu hướng. Range giao dịch dự kiến trong biên độ từ 1,820 – 1,920 điểm.

Bảng 2: Thông tin các mã Hợp đồng Tương lai theo ngày

Mã hợp đồng	Giá đóng cửa	+/-	KLGD	Ngày đáo hạn	OI
VN30F1M	1,847.8	-19.6	223,599	19/11/2026	34,589
VN30F2M	1,848.0	-21.9	959	17/12/2026	2,836
VN30F1Q	1,842.0	-29.9	82	18/03/2027	328
VN30F2Q	1,849.0	-14.6	24	17/06/2027	56

Nguồn: BT Research

Bảng 3: Chênh lệch giá HĐTL

Spread HĐTL	Hiện tại	Phiên trước	+/-
VN30F1M - VN30	1.41	2.17	-0.76
VN30F2M - VN30	1.61	4.67	-3.06
VN30F2M - VN30F1M	0.20	2.50	-2.30
VN30F1Q - VN30F1M	-5.80	4.50	-10.30
VN30F1Q - VN30F2M	-6.00	2.00	-8.00
VN30F2Q - VN30F1M	1.20	-3.80	5.00
VN30F2Q - VN30F2M	1.00	-6.30	7.30
VN30F2Q - VN30F1Q	7.00	-8.30	15.30

Bảng 4: Chiến lược giao dịch trong ngày

Vị thế	Điểm vào	Chốt lời	Cắt lỗ
LONG	1830 - 1835	1845	<1828
SHORT	1855 - 1860	1845	>1862

Bảng 5: Ngưỡng trong phiên

Kháng cự gần	1855 – 1860
Kháng cự xa	1870 – 1880
Hỗ trợ gần	1835 – 1840
Hỗ trợ xa	1815 – 1825

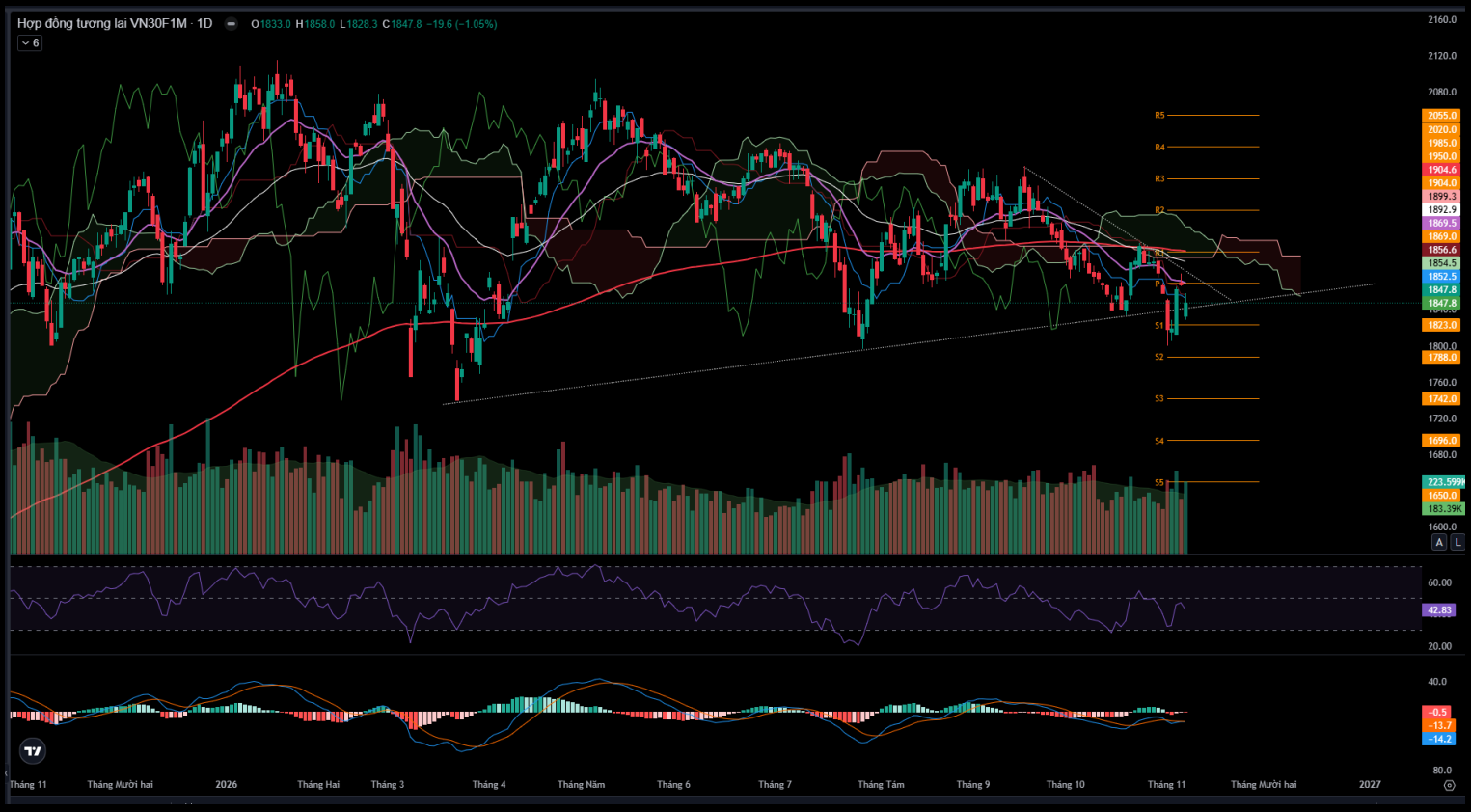
CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

- Chiến lược giao dịch trong phiên: NĐT thận trọng tham gia với tỷ trọng vừa phải.
  - Canh **Short** khi có nhịp tăng kiệt sức và đóng nến xác nhận: Khuyến nghị lấy vị thế **Short** khi tồn tại suy yếu quanh ~1855.
  - TH kênh giá giảm về <1835, rút chân và giữ >1830. Nếu tại vùng này xuất hiện nến xác nhận, khuyến nghị quan sát & lấy vị thế **Long.**

- Chiến lược giao dịch qua đêm: Không khuyến nghị.

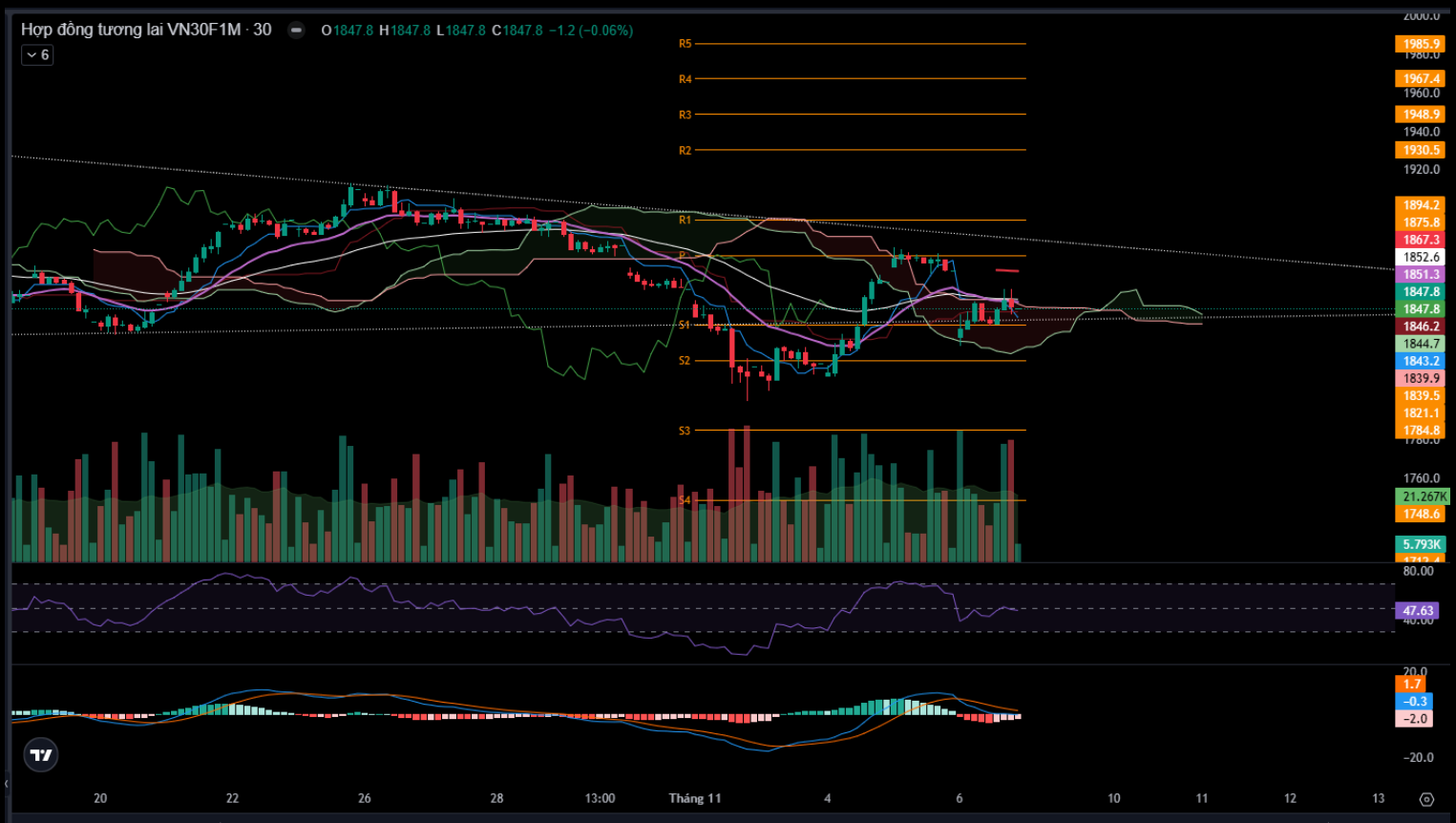
** Lưu ý: Trường hợp giá mở cửa tạo gap lớn cần chú ý quan sát, tránh fomo đặt lệnh và phòng ngừa rủi ro. Kết hợp theo dõi tình hình diễn biến thị trường chứng khoán cơ sở.*

Hình 4- Chỉ số VN30F1M theo khung ngày



Nguồn: FireAnt, BT Research

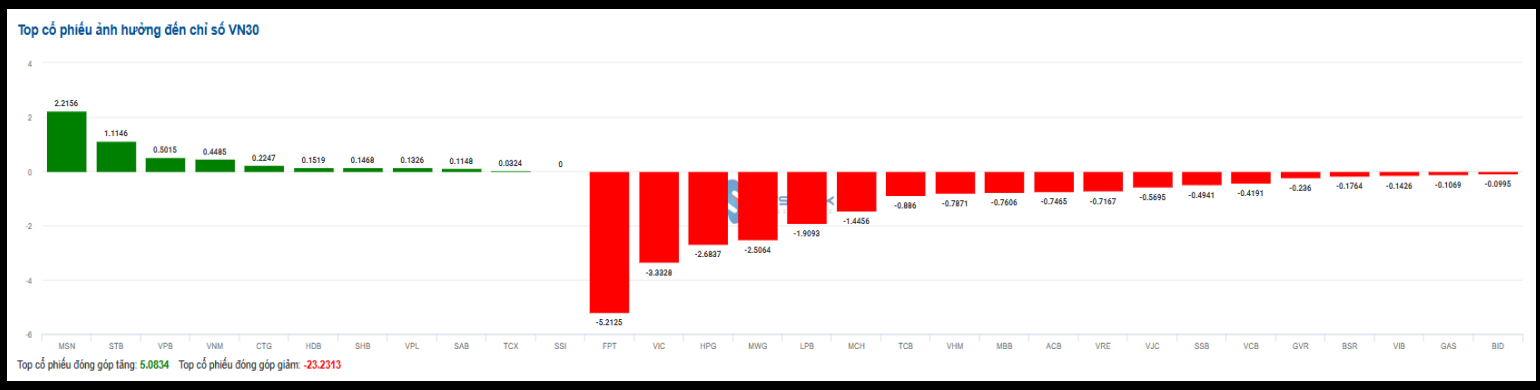
Hình 5- Chỉ số VN30F1M theo khung 30 phút



Nguồn: FireAnt, BT Research

Hình 6- Cổ phiếu ảnh hưởng trong VN30-Index

Nguồn: Vietstock



Danh sách cổ phiếu nhóm VN30

Mã CK	Phân ngành	Giá	Thay đổi	KLCPLH	Vốn hóa	Tỷ trọng (%)	Ảnh hưởng (%)	Điểm ảnh hưởng
MSN	Thực phẩm	73,000	1.96%	1,445,915,457	63,331,097,016,600	6.061	0.119	2.216
STB	Ngân hàng	70,000	1.16%	1,885,215,716	53,832,523,291,952	5.152	0.060	1.115
VPB	Ngân hàng	22,050	0.68%	7,933,923,601	41,316,291,947,502	3.954	0.027	0.502
VNM	Thực phẩm	57,800	0.52%	2,089,955,445	48,319,769,888,400	4.624	0.024	0.449
CTG	Ngân hàng	31,850	0.79%	7,766,944,637	15,933,564,594,603	1.525	0.012	0.225
HDB	Ngân hàng	22,500	0.22%	5,005,276,323	38,686,781,755,732	3.702	0.008	0.152
SHB	Ngân hàng	10,750	0.47%	5,053,074,221	17,493,932,443,385	1.674	0.008	0.147
VPL	Du lịch và Giải trí	92,900	0.98%	1,793,300,377	7,579,358,040,535	0.725	0.007	0.133
SAB	Thực phẩm	42,600	1.07%	1,282,562,372	6,010,087,275,192	0.575	0.006	0.115
TCX	Dịch vụ tài chính	29,000	0.35%	2,773,896,803	5,181,334,099,356	0.496	0.002	0.032
SSI	Dịch vụ tài chính	20,400	0.00%	2,501,097,752	15,336,311,230,842	1.468	0.000	0.000
BID	Ngân hàng	31,950	-0.93%	7,280,065,210	5,992,657,022,251	0.573	-0.005	-0.100
GAS	Tiện ích	74,100	-0.67%	2,412,949,756	8,939,978,845,980	0.856	-0.006	-0.107
VIB	Ngân hàng	14,000	-0.71%	3,404,005,710	11,254,936,399,430	1.077	-0.008	-0.143
BSR	Dầu khí	26,250	-0.94%	5,007,299,686	10,515,329,340,600	1.006	-0.010	-0.176
GVR	Hóa chất	29,300	-2.82%	4,000,000,000	4,688,000,000,000	0.449	-0.013	-0.236
VCB	Ngân hàng	53,600	-1.11%	8,355,675,094	21,154,416,916,104	2.024	-0.023	-0.419
SSB	Ngân hàng	14,800	-2.31%	3,428,800,000	11,984,739,500,800	1.147	-0.027	-0.494
VJC	Du lịch và Giải trí	134,700	-0.88%	769,092,961	36,258,887,646,345	3.470	-0.031	-0.570
VRE	Bất động sản	23,750	-1.86%	2,272,318,410	21,587,024,895,000	2.066	-0.038	-0.717
ACB	Ngân hàng	20,350	-0.97%	5,804,421,957	43,112,613,991,239	4.126	-0.040	-0.747
MBB	Ngân hàng	19,250	-1.28%	8,054,999,909	33,291,113,248,899	3.186	-0.041	-0.761
VHM	Bất động sản	62,100	-1.90%	4,107,412,004	23,208,845,272,950	2.221	-0.042	-0.787
TCB	Ngân hàng	21,650	-1.37%	7,086,240,414	36,232,517,679,135	3.467	-0.048	-0.886
MCH	Hàng tiêu dùng	129,800	-2.41%	1,294,493,545	33,605,052,428,200	3.216	-0.078	-1.446
LPB	Ngân hàng	35,500	-2.61%	2,987,282,100	40,983,508,932,993	3.922	-0.102	-1.909
MWG	Bán lẻ	73,700	-1.73%	1,468,423,529	81,167,110,565,475	7.767	-0.134	-2.506
HPG	Tài nguyên cơ bản	21,200	-1.40%	8,442,964,520	107,394,508,694,400	10.277	-0.144	-2.684
VIC	Bất động sản	234,500	-1.47%	7,706,031,024	127,018,547,898,747	12.155	-0.179	-3.333
FPT	Công nghệ thông tin	50,800	-3.97%	1,703,507,121	73,557,437,484,780	7.039	-0.280	-5.213

MMTRADING
TÍN HIỆU PHÁI SINH VN30

CAM KẾT PHÂN TÍCH

Chuyên viên phân tích trong báo cáo này cam kết rằng quan điểm thể hiện trong báo cáo phân tích này phản ánh chính xác quan điểm cá nhân đối với chứng khoán và/hoặc tổ chức phát hành và chuyên viên phân tích đã/ đang/sẽ được miễn trách nhiệm bồi thường trực tiếp hoặc gián tiếp liên quan đến khuyến nghị cụ thể hoặc quan điểm trong báo cáo phân tích này.

TUYÊN BỐ MIỄN TRỪ

Các thông tin, tuyên bố, dự báo và dự đoán trong báo cáo này, bao gồm cả các ý kiến đã thể hiện, được dựa trên các nguồn thông tin mà MMTrading cho là đáng tin cậy, tuy nhiên chúng tôi không đảm bảo sự chính xác và đầy đủ của các thông tin này. Báo cáo không có bất kỳ thông tin nhạy cảm về giá chưa công bố nào. Các ý kiến thể hiện trong báo cáo này được đưa ra sau khi đã được xem xét kỹ càng và cẩn thận và dựa trên thông tin tốt nhất chúng tôi được biết, và theo ý kiến cá nhân của chúng tôi là hợp lý trong các trường hợp tại thời điểm đưa ra báo cáo. Các ý kiến thể hiện trong báo cáo này có thể thay đổi bất kì lúc nào mà không cần thông báo.

Báo cáo này không và không nên được giải thích như một lời đề nghị hay lôi kéo để đề nghị mua hay bán bất cứ chứng khoán nào. MMTrading và/hoặc các chuyên viên, giám đốc, nhân viên có thể có vị thế hoặc có thể ảnh hưởng đến giao dịch chứng khoán của các công ty được đề cập trong báo cáo này và có thể cung cấp dịch vụ hoặc tìm kiếm để cung cấp dịch vụ ngân hàng đầu tư cho các công ty đó.

Tài liệu này chỉ được lưu hành nội bộ và không được công bố công khai trên báo chí hay bất kỳ phương tiện nào khác. MMTrading không chịu trách nhiệm đối với bất kỳ thiệt hại trực tiếp hay thiệt hại do hậu quả phát sinh từ việc sử dụng báo cáo này hay nội dung báo cáo này. Việc sử dụng bất kỳ thông tin, tuyên bố, dự báo, và dự đoán nào trong báo cáo này sẽ do người dùng tự quyết định và tự chịu rủi ro.